

**ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG)  
HỘI TÂM LÝ TRỊ LIỆU VIỆT NAM**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BNV  
ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Tên gọi, biểu tượng**

1. Tên gọi:

- Tên tiếng Việt: Hội Tâm lý trị liệu Việt Nam;
- Tên tiếng Anh: Viet Nam Psychotherapy Association;
- Tên viết tắt: VNPA.

2. Biểu tượng: Hội Tâm lý trị liệu Việt Nam có biểu tượng riêng được đăng ký bản quyền theo quy định của pháp luật.

**Điều 2. Tôn chỉ, mục đích**

Hội Tâm lý trị liệu Việt Nam (sau đây gọi tắt là Hội) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tự nguyện của tổ chức, công dân Việt Nam quan tâm đến lĩnh vực chăm sóc sức khỏe tâm thần, là các nhà trị liệu tâm lý, các nhà tâm lý lâm sàng, tham vấn tâm lý, tâm lý giáo dục - sư phạm, bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên công tác xã hội và các tổ chức đang hoạt động trong lĩnh vực tâm lý trị liệu, nhằm mục đích tập hợp, đoàn kết hội viên, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên, hỗ trợ nhau hoạt động có hiệu quả, góp phần tích cực vào sự nghiệp bảo vệ, tăng cường sức khỏe (bao gồm sức khỏe thể chất và sức khỏe tâm thần) của nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

**Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở**

1. Hội Tâm lý trị liệu Việt Nam là tổ chức có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng; hoạt động theo quy định của pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Điều lệ Hội đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Trụ sở Hội đặt tại thành phố Hà Nội.

**Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động**

1. Hội Tâm lý trị liệu Việt Nam hoạt động trên phạm vi cả nước trong lĩnh vực thực hành, ứng dụng và nghiên cứu đào tạo tâm lý trị liệu, tâm lý lâm sàng; các phương pháp khám - đánh giá - chẩn đoán các vấn đề sức khỏe tâm thần, can thiệp và trị liệu tâm lý bằng ứng dụng các liệu pháp tâm lý, các trắc nghiệm tâm

lý cho những cá nhân, gia đình và nhóm xã hội có các vấn đề sức khỏe tâm thần; các rối loạn phát triển ở trẻ nhỏ, trẻ vị thành niên và các rối loạn tâm lý thường gặp ở các lứa tuổi khác nhau; căng thẳng (stress) và vai trò nhân cách trong các rối loạn liên quan đến stress; chăm sóc sức khỏe tâm thần học đường và sức khỏe tâm thần nơi làm việc.

2. Hội chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ, sự quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế, cùng các bộ, ngành đối với các lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.

### **Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động**

1. Tự nguyện, tự quản.
2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
3. Tự bảo đảm kinh phí hoạt động.
4. Không vì mục đích lợi nhuận.
5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hội.

## **Chương II NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

### **Điều 6. Quyền hạn**

1. Tuyên truyền mục đích của Hội.
2. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hội.
3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hội theo quy định của pháp luật.
4. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan nhà nước; cung cấp dịch vụ công về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Hội, tổ chức dạy nghề, truyền nghề theo quy định của pháp luật.
5. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển Hội và lĩnh vực Hội hoạt động. Được tham gia tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.
6. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hội.
7. Thành lập và chịu trách nhiệm toàn diện về tổ chức, hoạt động, quản lý các tổ chức có tư cách pháp nhân trực thuộc Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội để thực hiện một số nhiệm vụ phù hợp với tôn chỉ, mục đích, lĩnh vực hoạt động của Hội; Báo cáo Bộ Nội vụ, Bộ Y tế về việc thành lập pháp nhân và hoạt động của các pháp nhân theo quy định của pháp luật.

8. Được gây quỹ Hội trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động.

9. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước giao.

10. Được gia nhập các tổ chức quốc tế tương ứng và ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định của pháp luật sau khi có ý thống nhất của cấp thẩm quyền và báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực Hội hoạt động, cơ quan quyết định cho phép thành lập Hội về việc gia nhập tổ chức quốc tế tương ứng, ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế.

### **Điều 7. Nhiệm vụ**

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hội. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hội đã được phê duyệt. Không được lợi dụng hoạt động của Hội để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

2. Nghiên cứu, chuẩn hóa và ứng dụng các trắc nghiệm tâm lý, các liệu pháp tâm lý, đồng thời đào tạo, cập nhật những tiến bộ trong lĩnh vực tâm lý lâm sàng, trắc nghiệm tâm lý, các liệu pháp tâm lý cho hội viên và các chi hội.

3. Tập hợp, đoàn kết hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Hội; thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của Hội nhằm tham gia phát triển lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Hội, góp phần xây dựng và phát triển đất nước.

4. Phát triển hội viên, kết nạp hội viên ở các địa phương, đồng thời hướng dẫn hội viên tuân thủ pháp luật, chế độ, chính sách của Nhà nước và Điều lệ, quy chế, quy định của Hội.

5. Đại diện hội viên tham mưu, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về các chủ trương, chính sách liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.

6. Hòa giải tranh chấp, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức trong hoạt động của hội.

7. Tăng cường phát triển quan hệ hợp tác với các Hội xã hội - nghề nghiệp trong và ngoài nước.

8. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Hội theo đúng quy định của pháp luật.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu

### **Chương III HỘI VIÊN**

#### **Điều 8. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên**

1. Hội viên của Hội gồm hội viên chính thức, hội viên liên kết và hội viên danh dự:

a) Hội viên chính thức: tổ chức, công dân Việt Nam đang hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học, đào tạo, tuyên truyền, phổ biến, ứng dụng, giáo dục, tư vấn, dịch vụ trong các lĩnh vực có liên quan tâm lý lâm sàng, tâm lý trị liệu, tham vấn tâm lý, công tác xã hội tại các cơ sở chăm sóc sức khỏe, giáo dục đặc biệt có đủ tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều này, tán thành Điều lệ Hội Tâm lý trị liệu Việt Nam, tự nguyện gia nhập Hội, có thể trở thành hội viên chính thức của Hội;

b) Hội viên liên kết: tổ chức, công dân Việt Nam đang hoạt động, sản xuất, kinh doanh hợp pháp tại Việt Nam chưa đủ điều kiện trở thành hội viên chính thức, có đóng góp cho sự phát triển của Hội, tán thành Điều lệ Hội, có thể được Ban Thường vụ Hội xem xét, công nhận là hội viên liên kết;

c) Hội viên danh dự: tổ chức, công dân Việt Nam có uy tín, đóng góp cho sự phát triển của Hội nhưng không có điều kiện trực tiếp tham gia hoạt động Hội với tư cách là hội viên chính thức, nếu tán thành Điều lệ Hội đều có thể được Ban Thường vụ Hội Tâm lý trị liệu Việt Nam công nhận là hội viên danh dự.

2. Tiêu chuẩn hội viên chính thức:

a) Tổ chức Việt Nam có tư cách pháp nhân được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập hoạt động trong lĩnh vực tâm lý lâm sàng, tâm lý trị liệu, giáo dục đặc biệt và trong hệ thống chăm sóc sức khỏe tâm thần. Đại diện cho hội viên tổ chức phải là công dân Việt Nam.

b) Công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên có đầy đủ năng lực hành vi dân sự trước pháp luật và đang hoạt động trong các lĩnh vực tâm lý trị liệu, tâm lý lâm sàng, giáo dục đặc biệt.

#### **Điều 9. Quyền của hội viên**

1. Được Hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2. Được Hội cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội, được tham gia các hoạt động do Hội tổ chức.

3. Được Hội cấp chứng chỉ thực hành và lý thuyết khi tham gia tập huấn, các khóa đào tạo về tâm lý lâm sàng, tâm lý trị liệu, bệnh học tâm thần theo quy định của pháp luật.

4. Tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương công tác của Hội theo quy định của Hội; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội.

5. Được dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan, các chức danh lãnh đạo và Ban Kiểm tra Hội theo quy định của Hội.

6. Được giới thiệu hội viên mới.

7. Được khen thưởng theo quy định của Hội.

8. Được cấp thẻ hội viên.

9. Được ra khỏi Hội khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.

10. Hội viên liên kết, hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Hội và quyền ứng cử, đề cử, bầu cử Ban Lãnh đạo, Ban Kiểm tra Hội.

### **Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên**

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ, quy định của Hội.

2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Hội phát triển vững mạnh.

3. Bảo vệ uy tín của Hội, không được nhân danh Hội trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Hội phân công bằng văn bản.

4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Hội.

5. Đóng hội phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Hội.

### **Điều 11. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên; thủ tục ra khỏi Hội**

1. Hồ sơ xin gia nhập Hội gồm:

a) Đơn xin gia nhập Hội (theo mẫu quy định);

b) Bản sao Bằng cấp chuyên môn và sơ yếu lý lịch tự khai (đối với các cá nhân);

c) Chứng chỉ (giấy phép) hành nghề đối với các bác sĩ; trong thời gian tới kể cả với các nhà tâm lý lâm sàng;

d) Bản sao quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư (đối với tổ chức).

2. Thẩm quyền kết nạp hội viên: Văn phòng Hội đề nghị Ban Thường vụ Hội xem xét quyết định.

3. Văn phòng Hội có trách nhiệm thông báo danh sách hội viên mới trên trang Web của Hội trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày hội viên được kết nạp.

4. Hội viên sẽ chấm dứt hoặc bị xoá tên khỏi danh sách hội viên của Hội khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

a) Hội viên có nguyện vọng xin thôi sinh hoạt Hội;

b) Hội viên vi phạm nghiêm trọng Điều lệ Hội, vi phạm đạo đức nghề nghiệp, làm ảnh hưởng đến thể diện, uy tín danh dự và tài chính của Hội hoặc hội viên khác thì bị khai trừ ra khỏi Hội;

c) Hội viên bị kết án bởi bản án của toà án hoặc bị cơ quan nhà nước đình chỉ hoạt động, bị giải thể hay bị tuyên bố phá sản;

d) Hội viên bị chết, mất tích hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

đ) Hội viên không tham gia sinh hoạt Hội trong 03 (ba) kỳ họp được triệu tập liên tiếp hoặc không đóng hội phí từ 01 (một) năm trở lên mà không có lý do chính đáng;

e) Hội viên bị quản chế hành chính;

5. Việc xóa tên hội viên do Văn phòng Hội đề nghị Ban Thường vụ Hội xem xét quyết định;

6. Văn phòng Hội có trách nhiệm thông báo việc xóa tên hội viên tới hội viên bị xóa tên và công khai trên trang Web của Hội trong vòng 30 ngày kể từ ngày hội viên bị xoá tên.

## **Chương IV TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG**

### **Điều 12. Cơ cấu tổ chức của Hội**

1. Đại hội.
2. Ban Chấp hành Hội.
3. Ban Thường vụ Hội.
4. Ban Kiểm tra Hội.
5. Văn phòng, các ban chuyên môn và tổ chức thuộc, trực thuộc Hội.
6. Chi hội.

### **Điều 13. Đại hội**

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức thường lệ 5 (năm) năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị bằng văn bản.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu; số lượng, thành phần đại biểu do Ban Chấp hành Hội quyết định. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được xem là hợp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức được Hội triệu tập có mặt.

### 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Đại hội:

- a) Thảo luận, thông qua báo cáo hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ qua và định hướng phát triển, phương hướng hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ tới;
- b) Xem xét và thông qua báo cáo tài chính của Hội nhiệm kỳ qua và dự toán định hướng hoạt động tài chính của Hội nhiệm kỳ tới;
- c) Thảo luận và thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội (nếu có);
- d) Bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra Hội;
- đ) Quyết định việc chia, tách; giải thể; đổi tên và gia nhập các tổ chức quốc gia, khu vực và quốc tế có cùng lĩnh vực hoạt động theo quy định của pháp luật (nếu có);
- e) Thảo luận và quyết định những vấn đề quan trọng của Hội vượt quá thẩm quyền giải quyết của Ban Chấp hành Hội;
- g) Thông qua nghị quyết Đại hội.

### 4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

- a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;
- b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được trên 1/2 (một phần hai) tổng số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành; trừ nội dung quy định tại khoản 1 Điều 31 Điều lệ này.

### **Điều 14. Ban Chấp hành Hội**

1. Ban Chấp hành Hội do Đại hội bầu trong số các hội viên của Hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành trùng với nhiệm kỳ Đại hội.

#### 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:

- a) Tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội, lãnh đạo mọi hoạt động của Hội giữa hai kỳ Đại hội;
- b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;
- c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Hội;
- d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Hội. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hội; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; các quy định trong nội bộ Hội phù hợp với quy định của Điều lệ Hội và quy định của pháp luật;

đ) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, ủy viên Ban Thường vụ, bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không được quá 20% so với số lượng ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại

hội quyết định. Tổng số ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra (kể cả được bầu bổ sung) không vượt quá số lượng đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

e) Quyết định việc khen thưởng, kỷ luật của Hội; xem xét, giải quyết đơn phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hội, hội viên và các đơn vị, tổ chức thuộc Hội thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành đã được quy định trong Quy chế giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của Hội.

### 3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

a) Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

b) Ban Chấp hành mỗi năm họp 01 (một) lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành;

c) Các cuộc họp của Ban Chấp hành là họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) ủy viên Ban Chấp hành tham gia dự họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hội;

đ) Tất cả các quyết định đều được ghi lại trong biên bản cuộc họp và nghị quyết của Ban Chấp hành. Các quyết định sẽ có hiệu lực ngay sau khi người có thẩm quyền ký văn bản hoặc vào một thời điểm theo quyết định của Ban Chấp hành và phải được gửi tới các ủy viên Ban Chấp hành, các tổ chức, cá nhân thuộc Hội có liên quan, báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

### **Điều 15. Ban Thường vụ Hội**

1. Ban Thường vụ Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành; Ban Thường vụ Hội gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ trùng với nhiệm kỳ Đại hội.

### 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ:

a) Giúp Ban Chấp hành triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành;



c) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc Hội theo nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Hội;

d) Quyết định kết nạp và cho hội viên ra khỏi Hội, trừ trường hợp hội viên là ủy viên Ban Chấp hành; xem xét, giải quyết đơn phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hội, hội viên và các đơn vị, tổ chức thuộc Hội thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ đã được quy định trong Quy chế giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của Hội.

### 3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ:

a) Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

b) Ban Thường vụ mỗi năm họp 02 (hai) lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ;

c) Các cuộc họp của Ban Thường vụ là họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) ủy viên Ban Thường vụ tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hội.

### **Điều 16. Ban Kiểm tra Hội**

1. Ban Kiểm tra Hội Tâm lý trị liệu Việt Nam gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban và một số ủy viên do Đại hội bầu ra. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra trùng với nhiệm kỳ Đại hội.

### 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hội, nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các quy chế của Hội trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Hội, hội viên;

b) Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Hội; tổng hợp đề nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ xem xét giải quyết các tranh chấp, đơn phản ánh, kiến nghị, khiếu nại tố cáo thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra: Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

### **Điều 17. Văn phòng, ban chuyên môn và tổ chức thuộc, trực thuộc Hội**

1. Hội thành lập Văn phòng và tùy thuộc vào yêu cầu công tác, Hội có thể thành lập các ban chuyên môn, đơn vị, tổ chức thuộc, trực thuộc Hội theo quy định của Điều lệ và quy định của pháp luật.

2. Văn phòng Hội, các ban chuyên môn và tổ chức thuộc, trực thuộc Hội là bộ phận giúp việc Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội; được tổ chức và hoạt động theo quy chế do Ban Thường vụ Hội ban hành phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Hội, quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội.

3. Người làm việc tại Văn phòng Hội, Văn phòng đại diện và các ban chuyên môn của Hội được tuyển dụng, quản lý, sử dụng theo quy định của Bộ luật Lao động, quy định của Điều lệ Hội và các quy định pháp luật khác có liên quan.

### **Điều 18. Chi hội**

1. Hội có thể thành lập Chi hội ở các cơ quan, tổ chức có nhiều cá nhân hoạt động trong các lĩnh vực được nêu tại Điều 2 Điều lệ này (tâm lý lâm sàng, tâm lý trị liệu,...). Các Chi hội thuộc Hội không có tư cách pháp nhân, mỗi Chi hội phải có ít nhất từ 10 hội viên chính thức trở lên. Ban Thường vụ Hội quy định cụ thể trình tự, thủ tục thành lập Chi hội thuộc Hội phù hợp với Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.

2. Đại hội toàn thể hội viên của Chi hội tổ chức định kỳ 05 (năm) năm một lần, có nhiệm vụ và quyền hạn:

- a) Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Chấp hành Chi hội;
- b) Quyết định phương hướng, nhiệm vụ và kế hoạch công tác của Chi hội;
- c) Bầu Chi hội trưởng và Chi hội phó;
- d) Cử đại biểu đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc của Hội.

3. Chi hội có nhiệm vụ:

a) Chỉ đạo và phối hợp các hoạt động để thực hiện Điều lệ Hội, quy định, quyết định của Hội và Chi hội;

b) Tuyên truyền phát triển hội viên mới và mở rộng uy tín của Hội;

c) Tổ chức các buổi sinh hoạt, trao đổi, học tập, tham quan cho các hội viên theo quy định của Điều lệ Hội và quy định của pháp luật;

d) Chấp hành chế độ báo cáo định kỳ với Hội theo quy định của Ban Thường vụ Hội.

4. Các Chi hội được Hội giúp đỡ để tham gia hoạt động trong các tổ chức pháp nhân trực thuộc Hội được thành lập theo quy định của pháp luật và quy định của Điều lệ Hội.

### **Điều 19. Chủ tịch Hội**

1. Chủ tịch Hội Tâm lý trị liệu Việt Nam do Ban Chấp hành Hội bầu ra trong số các ủy viên Ban Thường vụ của Hội, là đại diện theo pháp luật của Hội, chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Hội trước pháp luật. Chủ tịch Hội có nhiệm vụ:

a) Triệu tập, chủ trì các cuộc họp Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Hội; điều hành việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành Hội, Ban Thường vụ Hội theo Điều lệ Hội và quy định của pháp luật;

b) Đại diện cho Hội trong các hoạt động đối nội, đối ngoại trong và ngoài nước về các lĩnh vực liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội phù hợp với quy định của Điều lệ và quy định của pháp luật; ký các văn bản giao dịch đối ngoại của Hội, các quyết định, nghị quyết của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội;

c) Ký quyết định thành lập và giải thể các tổ chức thuộc và trực thuộc Hội; ký quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu các tổ chức có tư cách pháp nhân do Hội thành lập và các ban chuyên môn của Hội;

d) Là chủ tài khoản của Hội; chịu trách nhiệm trước pháp luật, Ban Chấp hành Hội, Ban Thường vụ và toàn thể hội viên về mọi hoạt động của Hội.

2. Khi Chủ tịch vắng mặt, nếu cần có thể ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch trong thời gian ủy quyền.

### **Điều 20. Phó Chủ tịch Hội**

1. Phó Chủ tịch là người giúp việc cho Chủ tịch Hội, do Ban Chấp hành Hội bầu ra trong số ủy viên Ban Thường vụ, được Chủ tịch Hội phân công phụ trách một số mặt hoạt động của Hội và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội về các mảng công việc được phân công. Trong trường hợp được Chủ tịch Hội ủy quyền thì chịu trách nhiệm trước Chủ tịch và Ban Chấp hành về các công việc được ủy quyền.

2. Số lượng Phó Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành Hội quyết định.

### **Điều 21. Tổng thư ký Hội**

1. Tổng thư ký Hội do Ban Chấp hành Hội bầu ra trong số các ủy viên Ban Chấp hành, giải quyết các công việc của Hội do Chủ tịch phân công và điều hành mọi hoạt động Văn phòng Hội. Tổng thư ký đương nhiên là Chánh Văn phòng Hội.

2. Tổng thư ký có nhiệm vụ:

a) Giúp việc cho Chủ tịch Hội trong các hoạt động đối nội, đối ngoại trong và ngoài nước và ký các văn bản giao dịch đối ngoại của Hội theo ủy quyền của Chủ tịch Hội;

b) Giúp Ban Thường vụ Hội xem xét và quyết định thành lập các ban chuyên môn, các tổ chức thuộc và trực thuộc Hội theo nghị quyết của Ban Chấp hành Hội để phục vụ cho công tác phát triển Hội, góp phần đẩy mạnh hoạt động Hội theo quy định của Ban Thường vụ, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

c) Chuẩn bị nội dung các kỳ họp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội; định kỳ báo cáo Chủ tịch, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội về các hoạt động của Hội. Lập báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành; quản lý tài sản, tài chính của Hội; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch và Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội về các hoạt động của Văn phòng Hội;

d) Ký phê duyệt các khoản chi cho hoạt động của Văn phòng Hội, của các dự án và các hoạt động khác do Hội tổ chức thực hiện, theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

## **Chương V**

### **CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP; HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ HỘI**

#### **Điều 22. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và đổi tên Hội**

1. Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và đổi tên Hội được thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về hội, nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội và quy định pháp luật có liên quan.

2. Các vấn đề về tài sản, tài chính, quyền và lợi ích, trách nhiệm và nghĩa vụ khác của Hội liên quan đến chia, tách; sáp nhập; hợp nhất Hội được thực hiện theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 23. Giải thể Hội**

1. Hội giải thể theo quy định của pháp luật về hội và trong các trường hợp sau:

a) Hội không hoạt động liên tục trong 12 (mười hai) tháng, hoạt động của Hội vi phạm pháp luật nghiêm trọng thì bị xem xét giải thể. Hội hoàn thành mục tiêu hoạt động, hoạt động không có hiệu quả, không mang lại lợi ích cho hội viên hoặc gây phiền hà, cản trở cho hội viên thì Hội xem xét, tự giải thể. Việc tự giải thể Hội do Đại hội thông qua theo đề nghị của ít nhất trên 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức;

b) Theo đề nghị của trên 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên của Hội;

c) Theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Trình tự, thủ tục giải thể Hội được thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về hội, nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Khi giải thể Hội, việc giải quyết tài sản, tài chính của Hội được thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về Hội, nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội và các quy định pháp luật có liên quan.

## **Chương VI**

### **TÀI SẢN, TÀI CHÍNH CỦA HỘI**

#### **Điều 24. Tài sản của Hội**

1. Tài sản của Hội gồm: tài sản tự có của Hội, tài sản do các tổ chức, cá nhân hỗ trợ, tài trợ, tài sản thuê (nếu có). Toàn bộ tài sản phải được thể hiện đầy đủ trong sổ sách kế toán của Hội.

2. Văn phòng Hội có trách nhiệm quản lý, bảo vệ và sử dụng tài sản đúng mục đích, có hiệu quả. Trường hợp tài sản bị hư hỏng, không thể sửa chữa để sử dụng được thì Văn phòng Hội làm thủ tục thanh lý để Ban Thường vụ Hội quyết định.

#### **Điều 25. Nguồn thu của Hội**

1. Hội phí của hội viên (mức thu hội phí hàng năm của hội viên do Ban Chấp hành Hội quy định).

2. Thu từ việc thực hiện các dự án, các hoạt động đào tạo, khám & tư vấn, trắc nghiệm tâm lý, trị liệu tâm lý, các đề tài nghiên cứu khoa học do Hội chủ trì phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Thu từ các nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

4. Thu từ các hoạt động hợp tác, phối hợp, liên kết với các tổ chức, đơn vị khác ngoài Hội theo quy định của pháp luật.

5. Thu từ các hoạt động tuyên truyền, quảng cáo (nếu có) theo quy định của pháp luật.

6. Thu từ đóng góp của các tổ chức pháp nhân hoạt động kinh doanh, dịch vụ thuộc và trực thuộc Hội theo quy định của pháp luật.

7. Thu từ các hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo quy định của pháp luật.

8. Thu từ các nguồn thu hợp pháp khác (nếu có).

#### **Điều 26. Các khoản chi của Hội**

1. Chi hoạt động thường xuyên của Hội.

2. Chi mua sắm tài sản, trang thiết bị và thuê trụ sở, văn phòng Hội.
3. Chi cho các đề tài nghiên cứu (nếu có và được duyệt).
4. Chi cho các hoạt động do Hội chủ trì hoặc tham gia chủ trì như hội nghị, hội thảo, in ấn, bồi dưỡng kiến thức, tập huấn nghiệp vụ.
5. Chi phụ cấp, công tác phí, bảo hiểm, phúc lợi cho cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm công tác Hội được Ban chấp hành thông qua.
6. Chi cho hoạt động hợp tác quốc tế.
7. Chi khen thưởng hàng năm, đột xuất và các khoản chi khác theo quy chế tài chính của Hội phù hợp với quy định của pháp luật.
8. Hỗ trợ cho hoạt động của các chi hội, tổ chức thuộc, trực thuộc Hội (trong điều kiện kinh phí cho phép).
9. Các khoản chi khác để thực hiện nhiệm vụ của Hội theo quy định của Điều lệ và quy định của pháp luật.

### **Điều 27. Năm tài chính của Hội**

1. Năm tài chính của Hội bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
2. Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Tâm lý trị liệu Việt Nam quy định cụ thể những nguyên tắc cơ bản về quản lý và sử dụng tài chính của Hội. Ban Chấp hành Hội có nhiệm vụ tổ chức xây dựng, ban hành quy chế tài chính cho Hội, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật về quản lý tài chính hiện hành.

### **Điều 28. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội**

1. Tài chính, tài sản của Hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hội.
2. Tài chính, tài sản của Hội khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật. Tài sản công (nếu có) thực hiện theo quy định pháp luật về quản lý và sử dụng tài sản công.
3. Ban Chấp hành Hội ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hội.

## **Chương VII KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

### **Điều 29. Khen thưởng**

1. Các tổ chức, cá nhân hội viên có thành tích xuất sắc trong công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật, chuyển giao ứng dụng các trắc nghiệm tâm lý,

các liệu pháp tâm lý mới có hiệu quả sẽ được Hội khen thưởng hoặc đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật. Các công trình nghiên cứu, ứng dụng xuất sắc sẽ được Hội đề nghị lên Hội đồng khen thưởng của Nhà nước xác nhận, khen thưởng theo quy định của pháp luật và được ưu tiên đăng trên tạp chí của Hội (nếu có) hoặc Hội gửi đăng trên các tạp chí nước ngoài.

2. Ban Chấp hành Hội có trách nhiệm ban hành quy chế về khen thưởng và quy định cụ thể hình thức, trình tự, thủ tục, tiêu chuẩn khen thưởng hội viên phù hợp với Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.

### **Điều 30. Kỷ luật**

1. Tổ chức, cá nhân hội viên có những sai phạm ảnh hưởng đến hoạt động và uy tín của Hội tùy theo mức độ sẽ bị xử lý kỷ luật với các hình thức từ phê bình, khiển trách, cảnh cáo và khai trừ khỏi danh sách hội viên của Hội. Trường hợp gây thiệt hại về vật chất, tài sản và tài chính của Hội thì ngoài việc áp dụng các hình thức kỷ luật nêu trên, còn phải bồi hoàn theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành Hội có trách nhiệm ban hành quy chế về kỷ luật trong nội bộ Hội và quy định cụ thể nội dung, hình thức, trình tự, thủ tục kỷ luật hội viên phù hợp với Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.

## **Chương VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 31. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ**

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội phải được ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt mới có hiệu lực thi hành.

2. Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Tâm lý trị liệu Việt Nam hoàn thiện đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật và được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt.

### **Điều 32. Hiệu lực thi hành**

1. Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Hội Tâm lý trị liệu Việt Nam gồm có 8 Chương, 32 Điều đã được Đại hội nhiệm kỳ II (2024 - 2029) của Hội Tâm lý trị liệu Việt Nam thông qua ngày 02 tháng 6 năm 2024 tại thành phố Hà Nội và có hiệu lực thi hành theo quyết định phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) này thay thế cho Điều lệ Hội Tâm lý trị liệu Việt Nam đã được phê duyệt theo Quyết định số 499/QĐ-BNV ngày 13/06/2019 của Bộ Nội vụ.

2. Căn cứ vào các quy định của pháp luật về hội và Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Hội, Ban Chấp hành Hội Tâm lý trị liệu Việt Nam có trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.